



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

[Attachment 1]

REQUEST FOR PROPOSAL THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Ref: VAPCO/PS-50143

To: Potential Bidders

Copy to:

Subject: Supply of workshop fabrication materials and tools/ Cung cấp vật tư và dụng cụ gia công cho xưởng

Date: 18 Dec 2025/ Ngày 18/12/2025

1. INSTRUCTIONS TO THE PARTICIPATING BIDDERS

CHỈ DẪN ĐỐI VỚI CÁC NHÀ THẦU THAM GIA

1.1. General information

Thông tin chung

Vung Ang II Thermal Power LLC (VAPCO), the Owner of 2 x 600MW ultra super-critical imported coal-fired thermal Power Plant in Ky Loi commune, Ky Anh town, Ha Tinh Province, Vietnam that is being undertaken on a build-operate-transfer basis under Vietnam law, issuing this Request for Proposal (RFP) to invite bidders, who are interested in contracting with VAPCO for the **supply of workshop fabrication materials and tools** as detailed in Annex 01.

Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II (VAPCO), Chủ đầu tư Nhà máy Nhiệt điện đốt than nhập khẩu trên siêu tới hạn với công suất 2 x 600MW tại xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam đang thực hiện dự án xây dựng-kinh doanh-chuyển giao theo pháp luật Việt Nam, ban hành Thư mời chào giá (RFP) này để mời các Nhà thầu quan tâm đến việc ký hợp đồng với VAPCO để **cung cấp vật tư và dụng cụ gia công cho xưởng** với mô tả chi tiết như ở Phụ Lục 01.

The required material is expected to be delivered before the end of January 2026.

Hàng hóa được mong muốn giao trước cuối tháng 1/2026.

1.2. Compliance with RFP requirements

Tuân thủ các yêu cầu của Thư mời chào giá



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

The participating Bidders shall prepare and submit a Proposal in compliance with the procedures and requirements as outlined in this RFP. Any omission may give VAPCO a reason to reject or unfavorable evaluation of the Proposal. The participating Bidders will be deemed to have fully understood and accepted all the contents of the RFP. Upon submission of a Proposal, the Bidders are deemed to have agreed to fully comply with the Contract's General Terms and Conditions as attached to the RFP.

Các Bên tham gia sẽ chuẩn bị và nộp Bản chào tuân thủ các quy trình và yêu cầu như được quy định trong Thư mời chào giá này. Bất kỳ sự sai sót nào có thể khiến VAPCO có lý do từ chối hoặc đánh giá bất lợi cho báo giá. Các Bên tham gia sẽ được coi là đã hiểu hoàn toàn và chấp nhận tất cả các nội dung trong Thư mời chào giá. Sau khi nộp Bản chào, khi đó nhà cung cấp được coi là đã đồng ý tuân thủ đầy đủ các Điều khoản và Điều kiện chính của Hợp đồng như được đính kèm trong Thư mời chào giá.

1.3. Confidentiality

Bảo mật

The prices in the Proposal must be issued independently, and not be consulted, communicated, or negotiated with any other supplier.

Các giá trong Bản chào của nhà cung cấp phải được chào độc lập, không được tham khảo, liên lạc hoặc thỏa thuận với bất kỳ nhà cung cấp nào khác;

The prices stated in the Proposal have not been intentionally disclosed by the supplier and will not be knowingly disclosed, directly or indirectly, to any other participant before the Proposal submission deadline. Furthermore, these prices have not been used, and will not be used, to influence or induce any other person or company to submit, refrain from submitting, or otherwise restrict competition in any way

Các mức giá nêu trong Bản chào chưa từng được nhà cung cấp cố ý tiết lộ và sẽ không được tiết lộ có chủ đích, trực tiếp hoặc gián tiếp, cho bất kỳ bên tham gia nào khác trước thời hạn nộp Bản chào. Hơn nữa, các mức giá này chưa từng và sẽ không được sử dụng để tác động hoặc lôi kéo bất kỳ cá nhân hay công ty nào nộp, không nộp hồ sơ hoặc hạn chế cạnh tranh dưới bất kỳ hình thức nào.

Participating Bidders must not disclose the RFP to any third parties who are not directly involved in the preparation of the Proposal.

Những người tham gia không được tiết lộ Thư mời chào giá cho bất kỳ bên thứ ba nào không liên quan trực tiếp đến việc làm báo giá.

1.4. Withdrawal of procurement

Thu hồi yêu cầu mua sắm



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

VAPCO reserves the right, at any time and without any liability to the participants, to cancel, delay or extend this procedure or to change the scope of the procurement.

VAPCO có quyền, bất cứ lúc nào và không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với các bên tham gia, trong việc hủy bỏ, trì hoãn hoặc gia hạn thủ tục này hoặc thay đổi phạm vi mua sắm.

1.5. Language

Ngôn ngữ

The documents shall be prepared in English and Vietnamese. If there is any difference or inconsistency between English and Vietnamese, the English language shall prevail.

Các tài liệu được chuẩn bị bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Nếu có bất kỳ sự khác biệt hoặc mâu thuẫn nào giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Anh sẽ được áp dụng.

1.6. Currency and Payment

Tiền tệ và thanh toán

The price shall be quoted in Vietnamese Dong, exclusive of VAT.

Giá được chào giá bằng đồng Việt Nam, chưa bao gồm thuế GTGT.

Payment shall be made in Vietnamese Dong.

Thanh toán được thực hiện bằng đồng Việt Nam.

2. PROCEDURES FOR RFP

THỦ TỤC MỜI CHÀO GIÁ

2.1. Clarification of bidding information

Làm rõ thông tin mời thầu

The participating Bidders are requested to study and carefully check the contents of the bidding information and other relevant information. The Bidders may send an email to VAPCO's PIC: Ms. Tran Thi Ngoc Thuy, at thuy.tran@vapco.com.vn at copying Mr. Pham Ngoc Thach, at thach.pham@vapco.com.vn, at copying: Mr. Jong Woo Ha, at jeff.ha@vapco.com.vn or an official letter to VAPCO regarding the unclear contents at least 2 days before the due date of letter of Proposal submission. Written clarifications or feedback via email (as the case may be) will be provided by VAPCO no later than 1 day before the due date of Proposal submission.

Nhà thầu tham gia được yêu cầu nghiên cứu và kiểm tra kỹ lưỡng nội dung của thông tin mời thầu và các thông tin liên quan khác. Các Nhà thầu có thể gửi email cho



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

VAPCO: Bà Trần Thị Ngọc Thúy theo địa chỉ thuy.tran@vapco.com.vn, CC cho Ông Phạm Ngọc Thạch theo địa chỉ thach.pham@vapco.com.vn, ông Jong Woo Ha tại jeff.ha@vapco.com.vn hoặc thư chính thức đến VAPCO về các nội dung không rõ ít nhất 2 ngày trước ngày hết hạn nộp Hồ sơ chào giá. Giải thích bằng văn bản hoặc phản hồi bằng email (tùy trường hợp cụ thể) sẽ được VAPCO cung cấp không muộn hơn 1 ngày hết hạn nộp bản chào.

At any time, before 3 days before the due date of Proposal submission, VAPCO has the right to amend or add to the bidding information. The amendment or supplement shall be communicated in writing to all participating Bidders and the Bidders shall be obliged to comply with such addition or amendment.

Vào bất kỳ thời điểm nào trước khi hết hạn nộp hồ sơ chào giá 3 ngày. VAPCO có quyền sửa đổi, bổ sung thông tin mời thầu. Việc sửa đổi, bổ sung sẽ được thông báo bằng văn bản tới tất cả các nhà thầu tham gia và các nhà thầu có nghĩa vụ tuân thủ việc bổ sung, sửa đổi đó.

2.2. Submission of Proposal

Nộp Bản chào

Each bidder will finalize and fill out the form given in Item 4.

Mỗi nhà thầu tham gia sẽ hoàn thiện và điền vào biểu mẫu tại Mục 4.

Bidders are required to submit supporting documents for each Technical Evaluation Criteria as follows:

- Certificate of business registration of the bidder
- Document demonstrating the bidder's average annual revenue for three years (2022-2024).
- Reference contracts (with equivalent value) to supply similar materials and tools to thermal power plant or industrial customers
- Technical proposal in which all items are fully compliant with the technical specifications' requirements in the Scope of Supply
- Datasheet for all items
- Bidder's confirmation letter of delivery time (in weeks) aligning with the RFP requirements
- Price quotation in excel file beside signed version.

Các nhà thầu phải nộp các giấy tờ chứng minh đối với từng tiêu chí đánh giá kỹ thuật như sau:

- Giấy đăng ký kinh doanh của nhà thầu
- Tài liệu chứng minh doanh thu bình quân hàng năm của nhà thầu trong 3 năm (2022-2024).



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

- Các hợp đồng tham khảo (có giá trị tương đương) về việc cung cấp vật tư và dụng cụ tương tự cho nhà máy nhiệt điện hoặc cho các khách hàng công nghiệp
- Bản chào kỹ thuật trong đó tất cả các hạng mục đều phải hoàn toàn tuân thủ các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật trong Phạm vi Cung cấp
- Bảng dữ liệu cho tất cả các hạng mục
- Thư xác nhận của nhà thầu về thời gian giao hàng (theo tuần) phù hợp với các yêu cầu trong Hồ sơ mời thầu
- Báo giá dưới dạng file excel bên cạnh báo giá ký và đóng dấu.

Bidders are required to attach a Letter of Confirmation that by submitting the Proposal, they have understood and accepted all major terms and conditions of Part III- Key Terms and Conditions, Annex 01- Scope of Supply and Technical Specifications, and Annex 03- Contract Form of this RFP.

Các nhà thầu phải đính kèm Thư xác nhận rằng bằng việc nộp Thư chào giá, họ đã hiểu và chấp nhận các điều kiện và điều khoản chính của Phần III- Điều kiện và Điều khoản chính, Phụ lục 01- Mô tả công việc và Phụ lục 03- Mẫu hợp đồng.

The Proposal Form and other documents shall be submitted by email to the following address no later than the deadline to:

Bản chào sẽ được gửi bằng Email đến địa chỉ sau không muộn hơn thời hạn:

Mr. Pham Ngoc Thach / Procurement & Contract Leader,

Vung Ang II Thermal Power LLC,

Address : Vung Ang Economic Zone, Ky Loi commune, Ky Anh town, Ha Tinh,

Email: thach.pham@vapco.com.vn, Phone No: 0986040681,

Copying 1: Mr. Jong Woo Ha, GA & Contract Manager,

Email: jeff.ha@vapco.com.vn

Copy 2: Ms. Tran Thi Ngoc Thuy, Procurement & Contract Assistant;

Email: thuy.tran@vapco.com.vn

The Proposal Form will be encrypted to ensure that it won't be opened before the time specified in Item 3 below.

Bản chào giá sẽ được mã hóa nhằm đảm bảo không được mở trước thời gian quy định trong Điều 3 sau đây.

Email subject: The Bidders are kindly requested to clearly state the bidding package's name and the Bidder's name (e.g.: "Proposal for supply of fabrication materials and tools / "Bidder's name").



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

Tiêu đề thư: Nhà thầu ghi rõ tên gói thầu và tên nhà thầu (ví dụ: “Bản chào cho việc cung cấp vật tư và dụng cụ gia công cho xưởng/ “Tên nhà thầu”).

(The Bidder may contact Ms. Tran Thi Ngoc Thuy (Phone No.0345863338) for confirmation of the sent email./ Nhà thầu có thể liên hệ với Bà Trần Thị Ngọc Thúy (SĐT: 0345863338) để xác nhận email đã gửi thành công.

Deadline for submission of the Proposal

Thời hạn nộp bản chào giá:

The due date for Proposal submission is 17:00, 26 Dec 2025.

Ngày hết hạn nộp bản chào giá: 17:00, ngày 26/12/2025.

The Bidder will share the password to open the pdf file of the Proposal Form via email by 09:00, 27 Dec 2025.

Nhà thầu sẽ gửi mật khẩu để mở Bản chào giá qua email vào 9:00 ngày 27/12/2025.

2.3. Validity period

Thời hạn hiệu lực

The Proposal shall be offered and valid for 60 days from the due date of Proposal document submission. VAPCO may request to extend the validity time of the Proposal and notify it in writing. The extension time shall not exceed 15 days. If the bidder fails to accept the extension of the validity time, its Proposal will not be considered for evaluation.

Chào giá được đưa ra và có hiệu lực trong vòng 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ chào giá. VAPCO có thể yêu cầu gia hạn thời gian hiệu lực của chào giá và thông báo bằng văn bản, thời gian gia hạn sẽ không vượt quá 15 ngày. Trường hợp nhà thầu tham gia không chấp nhận gia hạn thời gian hiệu lực thì chào giá đó sẽ không được xem xét để đánh giá.

2.4. Bid evaluation and award criteria

Tiêu chí đánh giá hồ sơ dự thầu và lựa chọn

Proposal evaluation

Đánh giá Bản chào

The Bidders' Proposal will be considered and evaluated when they fully meet the above criteria, and the document is submitted as prescribed in Item 2.2 before the deadline or subject to VAPCO's decision.

Bản chào của Nhà thầu chỉ được xem xét đánh giá khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí nêu trên và nộp bộ hồ sơ như quy định tại Mục 2.2 trước thời điểm đóng thầu hoặc theo quyết định của VAPCO.

- Technical evaluation

Đánh giá về kỹ thuật

- Financial evaluation:

Đánh giá về tài chính

The bidder with the highest combined score from both technical and financial evaluations will be selected as the preferred bidder and invited to enter the contract negotiation stage.

Nhà thầu nào đạt được tổng điểm cao nhất kết hợp giữa đánh giá kỹ thuật và tài chính sẽ được chọn vào giai đoạn thương thảo hợp đồng.

- Award Criteria

Tiêu chí lựa chọn

VAPCO will award the Contract to the Bidder with the highest combined score from both technical and financial evaluations and favourable terms after negotiation.

VAPCO sẽ ký hợp đồng với Nhà thầu đạt được tổng điểm cao nhất kết hợp giữa đánh giá kỹ thuật và tài chính và các điều khoản phù hợp nhất sau khi đàm phán.

VAPCO has the right to adjust the Scope of Supply at its discretion.

VAPCO có thể điều chỉnh Phạm vi Cung cấp theo quyền quyết định của mình.

2.5. Announcement of evaluation result

Thông báo kết quả đánh giá

The evaluation result shall be announced to the participants after the decision on approval of the result is available. In the notice of the evaluation result, VAPCO is not obligated to explain the reasons for the unsuccessful Bidders.

Kết quả đánh giá được thông báo cho các bên tham gia sau khi có quyết định phê duyệt kết quả đánh giá cuối cùng. Trong thông báo kết quả đánh giá, VAPCO không có nghĩa vụ giải thích lý do đối với các nhà thầu không được lựa chọn.

2.6. VAPCO's option

Tùy chọn của VAPCO



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

VAPCO reserves the right, without any liability to the parties, to modify or withdraw this RFP at any time, to increase or decrease the Scope of Supply included in the Contract or request to restart the procedure when deemed valid is of the greatest interest to VAPCO and rejects any or all the Proposals. No claim regarding any modification, withdrawal, or restart of the process will be accepted by VAPCO. VAPCO also has the option to award the Contract to an acceptable participant, whichever is in the best interest of the company.

VAPCO bảo lưu quyền, mà không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với các bên tham gia, sửa đổi hoặc rút lại Yêu cầu chào giá này bất cứ lúc nào, để tăng hoặc giảm phạm vi công việc được đưa vào Hợp đồng hoặc yêu cầu khởi động lại thủ tục khi được coi là hợp lệ được VAPCO quan tâm nhất và từ chối bất kỳ hoặc tất cả các đề xuất. Không có yêu cầu bồi thường liên quan đến bất kỳ sửa đổi, rút lui hoặc khởi động lại quá trình sẽ được VAPCO chấp nhận. VAPCO cũng có tùy chọn để trao hợp đồng cho bên tham gia chấp nhận được, tùy theo điều kiện nào là tốt nhất cho lợi ích của công ty.

2.7. Compliance in bidding

Tuân thủ trong đấu thầu

The Bidders must comply with the provisions of the law on anti-corruption, anti-bribery, and anti-monopoly and commit to bidding standards to ensure healthy competition, fairness, and transparency.

Các nhà thầu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, chống hối lộ, chống độc quyền và cam kết các tiêu chuẩn đấu thầu đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, công bằng và minh bạch.

3. KEY TERMS AND CONDITIONS

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHÍNH

3.1. Contract term

Thời hạn Hợp đồng

The Contract shall come into effect upon signing and shall remain in force until both parties have fulfilled their contractual obligations.

Hợp đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ có hiệu lực cho đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng

3.2. Contract price

Giá trị Hợp đồng



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

The Contract price is based on a fixed-unit price.

Giá trị Hợp đồng được tính trên cơ sở đơn giá cố định.

3.3. Payment

Thanh toán

Total payment will be made within 30 days from the date of receiving the valid payment documents as outlined in the Contract Form, or subject to contract negotiations.

Thanh toán trọn gói sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ theo quy định của Hợp đồng, hoặc theo thỏa thuận đàm phán hợp đồng.

4. PROPOSAL FORM

MẪU BẢN CHÀO GIÁ

Bidders are encouraged to submit their Proposals using the following form as per Annex 02.

Nhà thầu được khuyến nghị nộp bản chào theo mẫu ở Phụ Lục 02 sau đây.

ANNEX 01_ SCOPE OF SUPPLY AND TECHNICAL SPECIFICATIONS

PHỤ LỤC 01_ PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

Table 1: The list of procurement items:

Bảng 1: Danh mục mua sắm:

No. STT	Item Hạng mục	Unit Đơn vị	Q'ty Số lượng	Remarks Ghi chú
1	Anti-slip carbon steel plate Size 3*1500*6000 mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon chống trượt Kích thước 3*1500*6000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	9	
2	Carbon steel sheet Size 3*1500*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 3*1500*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	8	
3	Carbon steel sheet Size 5*1500*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 5*1500*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	8	
4	Carbon steel plate Size 8*2000*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 8*2000*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	3	
5	Carbon steel plate Size 10*2000*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 10*2000*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	3	
6	Carbon steel plate Size 12*2000*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 12*2000*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	3	

Vung Ang II Thermal Power LLC



Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

7	Carbon steel plate Size 16*2000*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 16*2000*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	1	
8	Carbon steel plate Size 20*2000*3000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép tấm carbon Kích thước 20*2000*3000 mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Tấm	2	
9	Galvanized carbon steel angle bar V 30*30*3*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép góc carbon mạ kẽm V 30*30*3*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	15	
10	Galvanized carbon steel angle bar V 40*40*4*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép góc carbon mạ kẽm V 40*40*4*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	15	
11	Galvanized carbon steel angle bar V 50*50*5*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép góc carbon mạ kẽm V 50*50*5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	15	
12	Galvanized carbon steel angle bar V 75*75*7*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép góc carbon mạ kẽm V 75*75*7*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	20	
13	Galvanized carbon steel angle bar V 100*100*10*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép góc carbon mạ kẽm V 100*100*10*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	7	
14	Carbon steel H-beam H100×100×6×8mm, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình H carbon H100×100×6×8mm, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	

15	Carbon steel H-beam H150×150×7×10mm, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình H carbon H150×150×7×10mm, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
16	Carbon steel H-beam H200×200×8×12mm, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình H carbon H200×200×8×12mm, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
17	Carbon steel H-beam H250×250×9×14mm, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình H carbon H250×250×9×14mm, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
18	Carbon steel U-channel U60 × 38 × 6, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình U carbon U60 × 38 × 6, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
19	Carbon steel U-channel U100 × 46 × 6, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình U carbon U100 × 46 × 6, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	7	
20	Carbon steel U-channel U150 × 75 × 6.5, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình U carbon U150 × 75 × 6.5, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
21	Carbon steel U-channel U200 × 80 × 7.5, length 6m Standard JIS SS400 or equivalent Thép hình U carbon U200 × 80 × 7.5, dài 6m Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
22	Galvanized rectangular steel tube Size 20*40*2.5*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép hộp carbon mạ kẽm Kích thước 20*40*2.5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	8	

23	Galvanized rectangular steel tube Size 25*50*2.5*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép hộp carbon mạ kẽm Kích thước 25*50*2.5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	10	
24	Galvanized rectangular steel tube Size 40*40*3*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Thép hộp carbon mạ kẽm Kích thước 40*40*3*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	10	
25	Galvanized round steel pipe D21.2*2.5*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Ống thép tròn mạ kẽm D21.2*2.5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	8	
26	Galvanized round steel pipe D42.2 x 3.0*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Ống thép tròn mạ kẽm D42.2 x 3.0*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	8	
27	Galvanized round steel pipe D26.65 x 2.5*6000mm Standard JIS SS400 or equivalent Ống thép tròn mạ kẽm D26.65 x 2.5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SS400 hoặc tương đương	Pcs Cây	5	
28	Solid stainless steel bar ø40*6000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Thanh thép không gỉ đặc ø40*6000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Cây	3	
29	Stainless steel pipe D40*1.5*6000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Ống thép không gỉ D40*1.5*6000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Cây	1	
30	Stainless steel pipe D21.3*3.73*6000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Ống thép không gỉ D21.3*3.73*6000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Cây	6	

Vung Ang II Thermal Power LLC



Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

31	Stainless steel pipe D33.4*2.77*6000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Ống thép không gỉ D33.4*2.77*6000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Cây	4	
32	Stainless steel pipe D42.2*2.77*6000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Ống thép không gỉ D42.2*2.77*6000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Cây	1	
33	Stainless steel sheet Size 0.6x1000x3000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Thép tấm không gỉ Kích thước 0.6x1000x3000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Tấm	2	
34	Stainless steel sheet Size 2x1000x3000mm Standard JIS SUS304 or equivalent Thép tấm không gỉ Kích thước 2x1000x3000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Tấm	1	
35	Stainless steel sheet Size 4x1000x2400mm Standard JIS SUS304 or equivalent Thép tấm không gỉ Kích thước 4x1000x3000mm Tiêu chuẩn JIS SUS304 hoặc tương đương	Pcs Tấm	1	
36	Veneer-faced plywood board 17*1220*2440mm Tấm ván ép có bề mặt phủ lớp veneer 17*1220*2440mm	Pcs Tấm	5	
37	Veneer-faced plywood board 8*1220*2440mm Tấm ván ép có bề mặt phủ lớp veneer 8*1220*2440mm	Pcs Tấm	5	
38	Square wooden bar 100x100x1000mm Thanh gỗ vuông 100x100x1000mm	Pcs Thanh	10	
39	Square wooden bar 100x100x2000mm Thanh gỗ vuông 100x100x2000mm	Pcs Thanh	10	

40	Square wooden bar 200x200x1000mm Thanh gỗ vuông 200x200x1000mm	Pcs Thanh	10	
41	Square wooden bar 200x200x2000mm Thanh gỗ vuông 200x200x2000mm	Pcs Thanh	10	
42	Argon gas cylinder Purity 99.99% (Grade 4.0) 50L per cylinder Bình khí argon Độ sạch 99.99% (Cấp 4.0) Dung tích 50L mỗi bình	Cylinder Bình	5	
43	TIG welding rod for steel Kiswel T50 2.4mm Que hàn tig Kiswel T50 2.4mm	Kg	20	
44	Stainless steel TIG welding rod. Kiswel ER316L 2.4mm Que hàn tig thép không gỉ Kiswel ER316L 2.4mm	Kg	20	
45	TIG welding rods for steel Kobe TG-S50 1.6mm Que hàn tig Kobe TG-S50 1.6mm	Kg	20	
46	High-strength welding electrode Kiswel E7016 KK-50LF4.0mm Que hàn cường độ cao Kiswel E7016 KK-50LF4.0mm	Kg	20	
47	Stainless steel electrodes for arc welding Kiswel KST-309L 2.6mm Que hàn điện bằng thép không gỉ Kiswel KST-309L 2.6mm	Kg	10	
48	High-strength welding electrode Kiswel K-8018 (E8018-G) 3.2mm Que hàn cường độ cao Kiswel K-8018 (E8018-G) 3.2mm	Kg	10	
49	High-strength welding electrode LC-600 (E9016-G) - 3.2mm Que hàn cường độ cao LC-600 (E9016-G) - 3.2mm	Kg	10	
50	High-strength welding electrode Kiswel K7018 2.6mm Que hàn cường độ cao Kiswel K7018 2.6mm	Kg	40	

51	Liquid Gas cylinder 13-kg per cylinder Bình khí gas hóa lỏng Khối lượng 13kg	Cylinder Bình	5	
52	Acetylene cylinder Purity ≥ 99.5% (also referred to as 2.5 grade) 40L per cylinder Bình khí Acetylene Độ sạch ≥ 99.5% (cấp 2.5) Dung tích 40 lít mỗi bình	Cylinder Bình	5	
53	Oxygen cylinder Purity ≥ 99.5% 15L per cylinder Bình khí oxy Độ sạch ≥ 99.5% Dung tích 15 lít mỗi bình	Cylinder Bình	5	
54	Oxygen cylinder Purity ≥ 99.5% 40L per cylinder Bình khí oxy Độ sạch ≥ 99.5% Dung tích 40 lít mỗi bình	Cylinder Bình	20	
55	Pressure regulator valve Messer TYPHOON Cụm van điều áp khí oxy-gas có đồng hồ Hãng Messer Typhoon	Set Bộ	4	
56	Gas hose Twin hose for oxygen and gas cutting, Ø8 mm Dây dẫn khí đôi dùng để cắt Oxy-Gas, Ø8 mm.	M	30	
57	Oxy-acetylene cutting torch Model: 163-L Brand: Generico Place of Origin: Taiwan Type: 2-tube cutting lamp, using a large 2-layer cutting rod Cutting Thickness: Up to 14 inches (355mm) Overall Length: 21 inches (533mm) Mỏ cắt oxy-acetylen Mẫu: 163-L Nhãn hiệu: Generico Xuất xứ: Taiwan Loại: Mỏ cắt 2 ống, sử dụng béc cắt 2 lớp kích thước lớn Chiều dày cắt: Lên đến 14 inches (355mm) Chiều dài tổng thể: 21 inches (533mm)	Set Bộ	2	
58	Oxy-acetylene cutting nozzle Koike 102HC #00 Béc cắt oxy-acetylen	Pcs Cái	15	

	Koike 102HC #00			
59	Oxy-acetylene cutting nozzle Koike 102HC #0 Béc cắt oxy-acetylen Koike 102HC #0	Pcs Cái	5	
60	Oxy-acetylene cutting nozzle Koike 102HC#1 Béc cắt oxy-acetylen Koike 102HC #1	Pcs Cái	5	
61	Oxy-acetylene cutting nozzle Koike 102HC#2 Béc cắt oxy-acetylen Koike 102HC #2	Pcs Cái	5	
62	Welding chipping hammer Endura WHM1333 300g Búa gỗ xỉ hàn Endura WHM1333 300g	Pcs Cái	5	
63	Anti-Backflow Valve LPG SH300N Van chống cháy ngược LPG SH300N	Pair Cặp	4	
64	Gas cylinder trolley made of steel Depth: 230mm Trolley weight: 15kg Large wheel: 200mm, small wheel: 80mm Acetylene (gas) cylinder frame width: 320mm Oxygen cylinder frame width: 230mm Trolley load capacity: >180kg Xe đẩy bình oxy-gas làm bằng thép Chiều sâu: 230 mm Trọng lượng xe: 15 kg Bánh lớn: 200 mm, bánh nhỏ: 80 mm Chiều rộng khung giữ bình axetylen (gas): 320 mm Chiều rộng khung giữ bình oxy: 230 mm Tải trọng xe: >180 kg	Pcs Cái	2	
65	Teflon solid rod OD 50x L1000mm Thanh teflon tròn đặc OD 50x L1000mm	Pcs Cây	2	
66	Hex bolt, nut and flat washer M16 × 50, hot-dip galvanized Hex bolt ISO 4017, grade 10.9 Nut ISO 4032, grade 10 Washer ISO 7089 Bu lông đầu 6 cạnh nổi, đai ốc và long đen	Set Bộ	250	

Vung Ang II Thermal Power LLC



Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

M16 × 50, mạ kẽm nhúng nóng Bu lông tiêu chuẩn ISO 4017, cấp 10.9 Đai ốc tiêu chuẩn ISO 4032, cấp 10 Long đên tiêu chuẩn ISO 7089				
--	--	--	--	--

Note/Ghi chú:

All materials and tools must be brand new 100%, unused.

Tất cả vật tư và dụng cụ đều là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng.

All supplied items must be accompanied by full and valid documentation, including but not limited to:

Tất cả các hạng mục được cung cấp phải kèm theo đầy đủ và hợp lệ các tài liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- Certificate of Origin (CO) Giấy chứng nhận xuất xứ
- Certificate of Quality (CQ) Giấy chứng nhận chất lượng
- Mill Test Certificate (MTC) (for items 1-35 and 65-66) Chứng chỉ kiểm tra vật liệu (với các hạng mục từ 1-35 và 65-66)
- Certificate of Analysis (CA) and Safety Inspection Certificate for Gas Cylinders (for items 42, 51-54) Giấy chứng nhận chất lượng khí và Giấy chứng nhận an toàn bình chứa (với các hạng mục 42, 51-54)

All materials shall conform to the specified requirements, including material composition, mechanical properties, dimensions, and thickness. Surfaces shall be free from cracks, deformation, rust, scratches, and any other defects.

Tất cả các vật tư phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật đã được quy định, bao gồm: thành phần vật liệu, cơ tính, kích thước và độ dày. Bề mặt phải không được có vết nứt, biến dạng, gỉ sét, vết xước, và bất kỳ khuyết tật nào khác.

The warranty period for all supplied materials, except welding rods and paints, shall be six (6) months from the date of installation or commissioning, but shall not exceed twelve (12) months from the date of receipt of goods at VAPCO's warehouse, whichever comes first. The warranty shall cover defects in material, workmanship, corrosion (for galvanized parts), dimensional deviations, or any failure under normal use. Any defective items shall be replaced free of charge.

Thời gian bảo hành cho tất cả các vật tư và dụng cụ được cung cấp, ngoại trừ que hàn, là sáu (6) tháng kể từ ngày nhận hàng tại kho của VAPCO, tùy theo mốc nào đến trước. Bảo hành sẽ bao gồm các lỗi về vật liệu, tay nghề, ăn mòn (đối với các chi tiết mạ kẽm), sai lệch kích thước hoặc bất kỳ hư hỏng nào trong quá trình sử dụng bình thường. Mọi vật tư bị lỗi sẽ được thay thế miễn phí.

**Vung Ang II Thermal Power LLC**

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

ANNEX 02_ PROPOSAL FORM**PHỤ LỤC 02_ BIỂU MẪU BÀN CHÀO GIÁ**

(Company letterhead/Tiêu đề công ty)

Date/ Ngày tháng:

To: **VUNG ANG II THERMAL POWER LLC (VAPCO)**

Kính gửi: CÔNG TY TNHH NHIỆT ĐIỆN VŨNG ÁNG II (VAPCO)

Attn: Mr. Pham Ngoc Thach, Procurement & Contract Leader

Attn: Mr. Jong Woo Ha – GA & Contract Manager

We, _____(your company name)_____, undersigned, hereby offer to supply fabrication materials and tools to Vung Ang II Thermal Power LLC in compliance with VAPCO's RFP #VAPCO/PS-50143 dated 18th December 2025.

Chúng tôi, _____(tên đơn vị)_____, ký tên dưới đây, chào giá cho việc cung cấp vật tư và dụng cụ gia công cho xưởng cho Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II tuân thủ Yêu cầu chào giá của VAPCO số VAPCO/PS-50143 ngày 18/12/2025.

No. Số	Items Hạng mục	Quantity Số lượng (Reel)	Delivery date Ngày giao hàng	Unit price Đơn giá (VND)	Total price Tổng giá (VND)
1					
2					
3					
4					
Total Price (excluding VAT)/ Tổng Giá trị (chưa bao gồm VAT)					

1. Terms and conditions/ Các điều khoản và điều kiện:

The price is exclusive VAT but inclusive of all applicable taxes, duties or other applicable expenses.

Giá chưa bao gồm thuế GTGT nhưng đã bao gồm các loại thuế, phí và các chi phí liên quan khác.

Total payment will be made within 30 days of receiving the valid payment documents as outlined in the Contract Form.



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

Thanh toán trọn gói sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được chứng từ thanh toán hợp lệ theo quy định của Hợp đồng.

2. Contact Person/ **Đầu mối liên hệ:**

Contact person :	Position
Đầu mối liên hệ:	Chức danh
Telephone :	Email:
Số điện thoại:	Email:

Legal representative of Bidder

Người đại diện pháp lý của Nhà thầu

*[Full name, position, signature and seal
[Họ tên, chức vụ, chữ ký và con dấu]*



Vung Ang II Thermal Power LLC

Ha Noi Office
Room 3011, Floor 30,
West Tower, Lotte Center
Hanoi, 54 Lieu Giai Street, Giang
Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel. +84 (0) 24 7109 8799
Fax +84 (0) 24 3624 8485

Ha Tinh Site Office
Vung Ang Economic Zone,
Vung Ang Ward, Ha Tinh
Province, Vietnam
Tel. +84 (0) 23 9385 8882

ANNEX 03_ CONTRACT FORM

PHỤ LỤC 03_ MẪU HỢP ĐỒNG

(from the next page/ từ trang sau)